TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2019/HS-ST.
Ngày 12-12-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Thùy Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2019, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Tuấn M, sinh năm 1975 tại tỉnh Thái Bình; thường trú: 7/56, tổ 18, phường BX, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức N (đã chết) và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1953;

Tiền án: Có 02 tiền án:

1. Bản án hình sự số 66/2014/HSST ngày 18/4/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt Vũ Tuấn M 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; chấp hành xong án phạt tù tại trại giam Thanh Lâm ngày 23/12/2014.

2. Bản án hình sự số 183/2015/HSST ngày 03/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt Vũ Tuấn M 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; chấp hành xong án phạt tù tại trại giam Ninh Khánh ngày 08/02/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

1. Bản án hình sự số 48/HSST ngày 25/7/1995 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt Vũ Tuấn M 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân".

2. Bản án hình sự số 22/HSST ngày 26/3/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt Vũ Tuấn M 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân".

3. Bản án hình sự số 106/2007/HSST ngày 22/8/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt Vũ Tuấn M 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

4. Ngày 10/7/2001: Phòng PC 14, Công an tỉnh Thái Bình lập hồ sơ đề nghị đưa đối tượng vào cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi trộm cắp tài sản của công dân.

5. Ngày 10/6/2003: Phòng PC 14, Công an tỉnh Thái Bình lập hồ sơ đề nghị đưa đối tượng vào cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi trộm cắp tài sản của công dân.

6. Quyết định số 1491 ngày 02/6/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc đưa đối tượng Vũ Tuấn M đưa đi cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng.

7. Ngày 03/11/2009: Công an tỉnh Thái Bình lập hồ sơ đề nghị đưa đối tượng vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

8. Quyết định số 2250/QĐ-UBND ngày 17/9/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình về việc áp dụng biện pháp đưa đối tượng Vũ Tuấn M vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội với thời hạn 12 tháng.

9. Quyết định số 1562/QĐ-UBND ngày 09/8/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng Vũ Tuấn M vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng. Chấp hành tại Cơ sở giáo dục Thanh Hà.

10. Ngày 11/6/2018: Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lập hồ sơ người tái hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo Vũ Tuấn M bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 06/6/2019 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Vũ Thị N1, sinh năm 1982; thường trú: Khu phố TT, phường TB, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; ngày 19/9/2019, bà N1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Bùi Văn H1; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Thành C; có mặt.

3. Ông Bùi Văn Q; có mặt.

4. Ông Trần Xuân T; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 28/5/2019, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, thuộc ấp GB, xã TL, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Bà Vũ Thị N1, Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương cùng với Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An và cán bộ Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã Thuận An tổ chức họp xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với 08 đối tượng, trong đó có Vũ Tuấn M. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi bà N1 đang công bố

Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với các học viên thì bị cáo M cầm 01 cuốn tập học sinh kèm theo đơn tố cáo Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lên nộp cho bà N1. Do đơn không liên quan đến việc họp xét nên bà N1 yêu cầu M quay về vị trí. M bất ngờ lấy lưỡi dao lam giấu trong cuốn tập học sinh cầm ở tay phải, tay trái M túm tóc bà N1 để khống chế, trong lúc khống chế giằng co qua lại M cầm lưỡi dao lam cắt trúng vào vùng mặt bên trái của bà N1 gây thương tích, M tiếp tục nắm tóc bà N1 kéo ngược ra phía sau, thấy vậy nên các học viên đang tham gia họp xét gồm: Nguyễn Thành C, Bùi Văn Q và Trần Xuân T ôm khống chế giữ M lại, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương báo cho Công an huyện Phú Giáo. Quá trình làm việc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tang vật thu giữ của Vũ Tuấn M gồm: 01 lưỡi dao lam nhãn hiệu Gillette, 01 quyển tập 04 ô li nhãn hiệu Trạng Việt.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 227/2019/GĐPY, ngày 05/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của bị hại Vũ Thị N1 là 01%.

Bà Vũ Thị N1 đã yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Vũ Tuấn M về tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKSPG, ngày 03/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Vũ Tuấn M về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Vũ Tuấn M mức hình phạt từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Vũ Thị N1 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 lưỡi dao lam nhãn hiệu Gillette, 01 quyển tập 04 ô li nhãn hiệu Trạng Việt, là hung khí sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với kết quả giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương đối với bị hại Vũ Thị N1. Bị cáo thống nhất với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát truy tố và đề nghị; ngoài ra, không có ý kiến khác.

Tại phiên tòa, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, tuy nhiên lời khai trong quá trình tố tụng thừa nhận chính bị cáo Vũ Tuấn M đã dùng lưỡi dao lam gây thương tích cho bị hại, thống nhất với kết quả giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương, bị hại yêu cầu khởi tố vụ án đối với bị cáo M, không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích; về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt nghiêm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, những người làm chứng ông Bùi Văn H1 (vắng mặt), ông Nguyễn Thành C, ông Bùi Văn Q và ông Trần Xuân T, các lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa thừa nhận có mặt tại thời điểm xảy ra vụ án, xác định chính bị cáo Vũ Tuấn M dùng lưỡi dao lam gây thương tích cho bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 28/5/2019, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương thuộc ấp GB, xã TL, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo Vũ Tuấn M đã dùng lưỡi dao lam (là hung khí nguy hiểm) cắt vào mặt bà Vũ Thị N1 gây thương tích cho bà N1, bà N1 có đơn yêu cầu khởi tố đối với Vũ Tuấn M.

[3] Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 227/2019/GĐPY, ngày 05/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của bị hại Vũ Thị N1 là 01%.

[4] Do bức xúc trong việc tố cáo Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình không được giải quyết khi đang tiến hành phiên họp xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo M, đã dùng lưỡi dao lam là hung khí nguy hiểm cắt vào mặt bà Vũ Thị N1 (Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã Thuận An đang tiến hành phiên họp) gây thương tích với tỷ lệ 01%; bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với tình tiết "tái phạm nguy hiểm".

[5] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Vũ Tuấn M về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[7] Xét hành vi của bị cáo dùng lưỡi dao lam cắt gây thương tích cho bị hại Nhâm với tỷ lệ thương tích 01% là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo nhận thức rõ hành vi trên là nguy hiểm sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả gây ra cho bị hại. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại mà còn làm mất an ninh, trật tự tại Cơ sở cai nghiện ma túy. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[8] Về nhân thân: Bị cáo đã chấp hành nhiều bản án của Tòa án, quyết định hành chính lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng, bị cáo nghiện ma túy, không nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật và chính sách cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[9] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[10] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[11] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[12] Xét ý kiến của bị cáo, bị hại, người làm chứng là phù hợp với nội dung của vụ án nên chấp nhận.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 lưỡi dao lam nhãn hiệu Gillette, 01 quyển tập 04 ô li nhãn hiệu Trạng Việt, là hung khí sử dụng vào việc phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng.

[15] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 134; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Tuấn M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 155 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Vũ Tuấn M 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 06/6/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 lưỡi dao lam nhãn hiệu Gillette (được niêm phong trong 01 phong bì có chữ ký của cán bộ giao Hoàng Đình V, có hình dấu đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo), 01 quyển tập 04 ô li nhãn hiệu Trạng Việt (bên trong không ghi chép).

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2019.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vũ Tuấn M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án của Tòa án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- CQCSĐT Công an H. Phú Giáo; 01
- Đội CSTHAHS và HTTP; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 06
- Lưu: HS, VP. 02

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Duyên